

HỒI 23 (A)

LINH PHÙ TÚY KHÁCH LỤC LIỄU TRANG

Hương thắm thom nồng nơi thủy các,

Sóng tình Mông- Hán đã xiêu xiêu.

Dẫu cho hai ngã khôn đường gặp,

Một lần rung động cũng nên yêu.

Đoàn người đi được độ hơn một trăm dặm, giữa sa mạc liền dừng lại nghỉ ngơi. Trương Vô Kỵ ngủ đến giữa đêm, bỗng nghe từ phía tây mơ hồ vọng về tiếng leng keng, leng keng kim loại chạm nhau, trong bụng thẳng thốt, lập tức len lén trở dậy, đi về phía thanh âm truyền tới. Được hơn một dặm, chàng thấy một bóng người mảnh khảnh di động dưới ánh trăng, vội tiến tới, kêu lên:

- Tiểu Siêu, sao cô lại tới đây?

Bóng người đó chính là Tiểu Siêu. Nàng đột nhiên gặp lại Trương Vô Kỵ, òa lên khóc, sà vào lòng chàng, nức nở không nói gì. Trương Vô Kỵ vỗ nhẹ lên đôi vai, nói:

- Thôi em ngoan, đừng khóc nữa, đừng khóc nữa.

Tiểu Siêu dường như bao nhiêu nỗi niềm bây giờ mới có dịp phát tiết, lại càng khóc lớn thêm, thốn thức:

- Công tử đi đâu, em... em sẽ đi theo đó.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Cô bé này cha mẹ mất cả rồi, lại bị cha con Dương tả sứ nghi ngờ, mười phần đáng thương. Có lẽ vì mình đối với cô ta ôn hòa triu mến, nên cô ta mới quyến luyến không muốn rời”. Chàng bèn nói:

- Được rồi, đừng khóc nữa, vậy tôi mang cô cùng đi hải ngoại nhé.

Tiểu Siêu mừng quá, ngẩng đầu lên, dưới ánh trăng mờ ảo, khuôn mặt xinh đẹp nhỏ nhắn của nàng như phủ một lớp lụa mỏng, những giọt lệ chưa khô lấp lánh, đôi mắt xanh như màu nước biển dường như tỏa ra một nỗi bồi hồi. Trương Vô Kỵ mỉm cười nói:

- Tiểu Siêu, mai này lớn lên cô thể nào cũng cực kỳ xinh đẹp.

Tiểu Siêu hỏi lại:

- Sao công tử biết?

Trương Vô Kỵ chưa kịp trả lời, bỗng nghe phía đông bắc có tiếng vó ngựa lộp bộp, một đại đội nhân mã từ tây sang đông, chạy vụt qua, ít ra cũng phải

hơn trăm con. Qua một lúc sau, Vi Nhất Tiểu và Dương Tiêu trước sau chạy đến, nói:

- Giáo chủ, trong đêm hôm khuya khoắt có đại đội nhân mã chạy như thế, không chừng có địch ý với bản giáo.

Trương Vô Kỵ bảo Tiêu Siêu đi đến gặp bọn Bàn Oánh Ngọc, còn mình cùng Dương Vi hai người chạy về phía có tiếng vó ngựa để tra xét. Đi đến gần, quả nhiên trên sa mạc còn một dãy vết chân ngựa. Vi Nhất Tiểu cúi xuống xem, bốc một nắm cát lên, nói:

- Có vết máu.

Trương Vô Kỵ cũng bốc một nắm cát đưa lên mũi, quả nhiên ngửi thấy mùi máu tanh. Ba người theo vết chân ngựa đến ba bốn dặm, Dương Tiêu bỗng thấy phía bên trái trong bãi cát có một mảnh đao gãy, vội cầm lên xem, thấy cán đao có khắc ba chữ “Phùng Viễn Thanh”, hơi trầm ngâm, nói:

- Đây là người của phái Không Động. Thưa giáo chủ, có lẽ phái Không Động dự bị ngựa xe tại chỗ này để về Trung Nguyên.

Vi Nhất Tiểu nói:

- Từ Quang Minh Đỉnh xuống đã hơn nửa tháng, nếu như họ còn lần quần ở đây chẳng biết làm trò quỷ quái gì?

Ba người thấy là phái Không Động rồi, không thêm để ý nữa, quay về chỗ cũ nằm ngủ.

Đi được năm ngày, từ thảo nguyên trước mặt có một đoàn người đi đến, phần lớn mặc áo đen kiểu ni cô, nhưng cũng có bảy tám nam nhân. Hai bên đến gần, một ni cô the thé kêu lên:

- Đây là ác tặc của ma giáo.

Cả bọn lập tức rút binh khí, tản ra nghinh địch. Trương Vô Kỵ thấy đây là người của phái Nga Mi, không hiểu sao đã đi rồi còn quay trở lại, mà những người này chàng chưa gặp bao giờ nên cao giọng nói:

- Các vị sư thái có phải là môn hạ phái Nga Mi chăng?

Một ni cô người nhỏ bé vượt đám đông tiến ra, gay gắt hỏi:

- Ác tặc ma giáo kia, hỏi cái gì? Mau ra đây chịu chết.

Trương Vô Kỵ hỏi:

- Sư thái thượng hạ xưng hô ra sao? Có sao lại nổi giận như thế?

Ni cô đó quát lớn:

- Ác tặc, thứ như ngươi mà dám hỏi danh hiệu ta ư? Ngươi là ai?

Vi Nhất Tiểu phóng vọt ra, vào thẳng đám đông, điểm huyệt hai nam đệ tử, nắm cổ cả hai người, chạy thẳng ra ngoài xa, ném xuống đất, rồi lại chạy về chỗ

cũ. Hành động đó chẳng khác gì chim cắt bắt mồi, nhanh không thể tả. Y cười khẩy mấy tiếng, nói:

- Vị này là Trương giáo chủ của Minh giáo, người võ công đệ nhất đời nay, một kỳ nam tử can đảm vô song, thống suất Tả Hữu Quang Minh Sứ Giả, Tứ Đại Hộ Giáo Pháp Vương, Ngũ Tản Nhân, Ngũ Hành Kỳ, Thiên Địa Phong Lôi tứ môn, đã từng đuổi phái Nga Mi xuống núi, đoạt thanh bảo kiếm Ý Thiên trong tay Diệt Tuyệt sư thái, với một nhân vật như thế có đủ để hỏi pháp danh của sư thái hay chăng?

Y nói một thôi một hồi, quần đệ tử phái Nga Mi ai nấy đều kinh hãi, lại vừa mới thấy Vi Nhất Tiểu trở chút công phu ngoài sức tưởng tượng như thế, còn ai dám hoài nghi lời nói của y. Ni cô trung niên kia lấy lại bình tĩnh rồi nói:

- Các hạ là ai?

Vi Nhất Tiểu đáp:

- Tại hạ họ Vi, ngoại hiệu là Thanh Dục Bức Vương.

Trong phái Nga Mi có mấy tiếng kêu lên hoảng hốt, bốn người vội chạy đến xem hai gã đồng môn vừa bị Vi Nhất Tiểu điểm huyết vút ngoài xa. Vi Nhất Tiểu nói:

- Phụng Trương giáo chủ hiệu lệnh, Minh giáo và lục đại môn phái chấm dứt binh đao, bỏ hết thù cũ giao hảo với nhau. Quý đồng môn cũng may lắm đó nên Vi Bức Vương lần này tha không hút máu họ đâu.

Từ khi y được Trương Vô Kỵ dùng Cửu Dương thần công chữa thương, không những trừ hết âm độc Huyền Âm Chỉ mà những độc khí từ trước tích tụ cũng hết đi quá nửa, nên không cần phải hút máu kháng hàn mỗi khi hành công vận kinh.

Bốn người đó dìu hai đồng môn bị điểm huyết kia về, đang định tìm cách giải huyết chữa trị, bỗng nghe tách tách hai tiếng, tiếp theo nghe tiếng bay vút trong không khí, hai viên sỏi nhỏ đã bắn tới, trúng ngay huyết đạo hai người kia, lập tức giải khai ngay các nơi bị điểm. Đó là Dương Tiêu dùng Đạn Chỉ Thần Thông[1] ngược lại với công phu Trích Thạch Điểm Huyết[2].

Ni cô trung niên kia thấy đôi phương người cũng không ít, mà chỉ mới hai người lộ chút tài năng, võ công đã cao siêu ghê gớm, nếu như động thủ, không thể nào không bị đánh tan tành. Thành thử dù tám chữ “chấm dứt binh đao, bỏ hết thù cũ” không biết thật hay giả cũng nói:

- Bần ni pháp danh Tĩnh Không. Các vị có thấy sư phụ chúng tôi đâu không?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Tôn sư từ Quang Minh Đỉnh xuống núi đã hơn nửa tháng, chắc lúc này đã vào Ngọc Môn Quan rồi đó. Các vị từ phía đông lại, không lẽ trên đường không gặp nhau hay sao?

Một người đàn bà chừng khoảng ba mươi ở đằng sau Tĩnh Không liền nói:

- Sư tử đừng nghe y nói láo, chúng ta chia ba ngã tiếp ứng, có hỏa tiễn làm tín hiệu liên lạc, lẽ nào trên đường lại hụt không bắt gặp nhau?

Chu Điền thấy người kia ăn nói vô lễ, muốn dạy cho mấy câu bèn nói:

- Cái đó cũng lạ thật...

Trương Vô Kỵ hạ giọng nói:

- Chu tiên sinh đừng chấp nhất bà ta làm chi. Bọn họ không kiếm thấy sư phụ, dĩ nhiên nóng ruột.

Tĩnh Không mặt đầy vẻ hoài nghi, nói:

- Gia sư và anh em đồng môn có phải đã vào tay Minh giáo rồi chẳng? Đại trượng phu quang minh lỗi lạc, việc gì phải dấu diếm?

Chu Điền cười nói:

- Thôi nói thực cho các người nghe, phái Nga Mi không lượng sức mình, đến đánh Quang Minh Đỉnh, từ Diệt Tuyệt sư thái trở xuống đều bị bắt cả rồi, hiện nay đang nhốt dưới thủy lao, để cho họ ăn năn sám hối mười năm tám năm, đến lúc đó có thả hay không còn tùy.

Bành Oánh Ngọc vội nói:

- Các vị đừng nghe vị Chu huynh này nói giỡn. Diệt Tuyệt sư thái thần công cái thế, môn hạ đệ tử ai ai võ công cũng cao cường, làm sao lại lạc vào tay Minh giáo cho được? Lúc này hai bên quý phái và bản giáo đã ngừng chiến giảng hòa với nhau, các vị trở về núi Nga Mi đi, tự nhiên sẽ gặp.

Tĩnh Không nửa tin nửa ngờ, chần chừ không thể quyết định được. Vi Nhất Tiểu nói:

- Vị Chu huynh này thích nói đùa, không lẽ đường đường địa vị giáo chủ tôn quý của bản giáo cũng lại đánh lừa tiểu bối hay sao?

Người đàn bà trung niên kia lại nói:

- Trước nay ma giáo quỷ kế đa đoan, gian trá giảo hoạt, lời nói làm sao tin cho được?

Chương kỳ sứ Hồng Thủy Kỳ là Đường Dương liền phát tay một cái, lập tức Ngũ Hành Kỳ giãn ra xa xa, sau đó lại bao vây trở lại. Cự Mộc ở phía đông, Liệt Hỏa tại phía nam, Nhuệ Kim tại phía tây, Hồng Thủy tại phía bắc, còn Hậu Thổ thì ở bên ngoài di động tiếp ứng, vây chặt tất cả người của phái Nga Mi.

Ân Thiên Chính lớn tiếng nói:

- Lão phu là Bạch Mi Ứng Vương, chỉ cần một mình ta ra tay, là đã có thể bắt được tất cả bọn tiểu bối chúng bay rồi. Minh giáo hôm nay thủ hạ lưu tình, những người ít tuổi các người sau này ăn nói cho có ý tứ.

Mấy câu đó oang oang vang động, chấn động đến nỗi những người của phái Nga Mi ù cả tai, tâm thần hoảng hốt, không tự chế nổi. Chỉ thấy ông ta mày râu trắng xóa, thần uy lẫm lẫm, ai nấy đều kinh hãi.

Trương Vô Kỵ chấp tay nói:

- Khi nào gặp lại tôn sư, xin cho Trương Vô Kỵ của Minh giáo gửi lời hỏi thăm sức khỏe lão nhân gia.

Nói xong quay về hướng đông đi thẳng. Đường Dương đợi Vi Nhất Tiểu, Ân Thiên Chính cả bọn đi rồi lúc ấy mới vẫy tay triệu hồi Ngũ Hành Kỳ. Quần đệ tử phái Nga Mi thấy thế, trong bụng hãi thâm, đứng nhìn Trương Vô Kỵ và đồng bọn đi xa xa, miệng há hốc, không nói nên lời. Bàn Oánh Ngọc nói:

- Giáo chủ, tôi xem chuyện này bên trong có điều bất thường. Diệt Tuyệt sư thái cùng đệ tử trở về theo hướng đông, không lẽ lại lạc không gặp môn nhân. Các môn các phái đi đường thế nào chẳng có tín hiệu, lẽ nào biến mất không để lại tăm hơi gì?

Mọi người vừa đi vừa bàn thảo, cảm thấy phái Nga Mi bao nhiêu người bỗng dưng mất tích trên sa mạc, quả thật khó hiểu, Trương Vô Kỵ lại lo lắng cho an nguy của Chu Chỉ Nhược, nhưng không tiện nói với người ngoài.

Hôm đó đi đến tối, chương kỳ sứ Hậu Thổ Kỳ là Nhan Viên bỗng nói:

- Ở đây có điều gì khác lạ.

Y chạy đến một hàng cây thấp ở phía trước quan sát, giật một chiếc thuẫn từ tay một giáo chúng bản kỳ rồi hi hục đào dưới đất. Một lát sau, quả nhiên lộ ra một xác người. Cái xác đó đã thối rữa, mặt mũi không còn nhận ra, nhưng cứ theo quần áo trên người, rõ ràng là đệ tử phái Côn Lôn. Các giáo chúng Hậu Thổ Kỳ liền nhất tề đào bới, trong chốc lát đã thành một cái hố lớn, trong hố để chất đống mười sáu tử thi, tất cả đều là người của phái Côn Lôn. Nếu như người của môn phái họ chôn cất, ắt không thể nào đơn sơ như thế, hiển nhiên là do kẻ địch mai táng. Xem xét những xác này, ai ai cũng có vết thương trên người. Trương Vô Kỵ ra lệnh cho Hậu Thổ Kỳ chia ra từng người chôn cất riêng rẽ cho tử tế.

Cả bọn người nọ nhìn người kia, bụng ai cũng hỏi thâm: “Ai giết bọn này?”. Ngơ ngẩn một hồi, Bàn Oánh Ngọc nói:

- Nếu không truy cứu cho đến đầu đến đuôi, cái món nợ này thế nào cũng đổ lên đầu Minh giáo chúng ta.

Thuyết Bất Đắc lớn tiếng nói:

- Các anh em nghe đây, nếu như đánh nhau ban ngày ban mặt, mình có giáo chủ tất lãnh, tuy không dám nói là vô địch thiên hạ, nhưng cũng không thể thua ai. Thế nhưng tên bản trộm thì khó mà đề phòng, từ rày trở đi, ăn uống gì, nghỉ ngơi ở đâu, chỗ nào cũng phải đề phòng địch nhân ám toán, hạ độc.

Tất cả đồng thanh đáp ứng. Đi một quãng nữa, thấy mặt trời đỏ như máu, trời từ từ tối dần, mọi người đang tính chuyện tìm chỗ nghỉ ngơi, bỗng thấy trên trời phía đông bắc có bốn con kên kên ở trên không bay lượn vòng vòng. Đột nhiên một con bay lao xuống, rồi lại bay vọt lên, lông rơi toỉ tả, kêu kéc kéc mấy tiếng, hiển nhiên bị vật gì đánh trúng.

Từ khi chương kỳ sứ Nhuệ Kim Kỳ Trang Tranh bị chết vì kiếm Ý Thiên, Trương Vô Kỵ đưa phó kỳ sứ Ngô Kinh Thảo lên làm chính kỳ sứ, lúc này thấy chim kên kên có vẻ lạ lùng, liền nói:

- Để tôi đi xem.

Y dẫn theo hai người đồng bọn, vội chạy về phía đó. Một lúc sau, một giáo chúng chạy trở lại, bậm với Trương Vô Kỵ:

- Bấm cáo giáo chủ, Ân lục hiệp của phái Võ Đương bị rơi xuống dưới vực cát.

Trương Vô Kỵ giật mình kinh hãi, nói:

- Ân lục hiệp ư? Có bị thương không?

Người kia đáp:

- Dường như bị thương nặng, Ngô kỳ sứ thấy là Ân lục hiệp, sai thuộc hạ cấp tốc báo cho giáo chủ. Ngô kỳ sứ hiện đang xuống dưới sa cốc cứu giúp...

Trương Vô Kỵ lòng nóng như lửa đốt, không đợi y nói hết, vội vàng chạy đi. Dương Tiêu, Ân Thiên Chính cả bọn lục tục chạy theo. Đi đến gần, thấy đó là một cái vực cát thật lớn, sâu đến hơn chục trượng, Ngô Kinh Thảo tay trái ôm Ân Lê Đình, đi một bước lại sụp một cái, đang cố gắng hết sức để trèo lên. Trương Vô Kỵ liền theo vách cát trượt xuống, đưa tay nắm cánh tay phải của Ngô Kinh Thảo, tay kia đưa vào thăm hơi thở, thấy vẫn còn thoi thóp, cũng hơi yên lòng, vội đón lấy Ân Lê Đình. Chàng nháy mấy cái đã ra khỏi sa cốc, để ông ta nằm trên mặt đất, chăm chú xem kỹ, không khỏi vừa kinh hãi, vừa tức giận, không biết tính sao.

Chỉ thấy Ân Lê Đình hơi thở yếu ớt đầu gối, khuỷu tay, cổ chân, cổ tay, ngón chân, ngón tay tất cả các khớp xương đều bị đánh gãy không cử động được, đối phương hạ độc đến thế thực khiến người ta phải ghê rợn. Tuy nhiên thần trí vẫn chưa đến nỗi hôn mê, thấy Trương Vô Kỵ, mặt lộ vẻ vui mừng, nhả ra hai viên đá. Thì ra sau khi bị thương, chàng bị người ta vút xuống vực cát, nhờ có nội lực tinh thuần, không đến nỗi chết ngay, kên kên sà xuống toan ăn thịt, bị chàng nghiêng đầu ngoạm mấy viên đá, phun ra chặn chúng lại, cứ khổ sở chống đỡ như thế đã mấy hôm nay.

Dương Tiêu thấy bốn con kên kên kia vẫn vòng vòng chưa chịu bỏ đi, chắc chúng đợi khi nào bỏ xác Ân Lê Đình rồi sẽ đáp xuống ăn thịt, liền nhặt bốn viên sỏi dưới đất, tách tách bắn liền mấy phát, cả bốn con kên kên đều rơi xuống, con nào đầu cũng bị viên sỏi bắn trúng vỡ tan.

Trương Vô Kỵ trước hết cho Ân Lê Đình uống thuốc an thần giảm đau, sau đó mới coi kỹ lại một lần nữa, thấy chân tay đến hơn hai mươi chỗ gãy, mỗi nơi gãy đều bị địch dùng trọng thủ, lấy ngón tay bóp nát như, không cách nào nối lại được. Ân Lê Đình nói nhỏ:

- Chẳng khác gì tam ca, bị phái Thiếu Lâm dùng... Kim Cương chỉ lực... đánh đó...

Trương Vô Kỵ nhớ tới năm xưa nghe cha kể chuyện Du tam sư bá Du Đại Nham bị phái Thiếu Lâm dùng Kim Cương chỉ lực bóp nát các khớp xương, phải nằm liệt trên giường hơn hai mươi năm nay. Lúc đó cha chàng chưa gặp mẹ chàng, không ngờ việc đã bao nhiêu năm, lại thêm một vị sư thúc bị thương vì Kim Cương chỉ lực của phái Thiếu Lâm lần nữa. Chàng suy nghĩ một lát rồi nói:

- Lục thúc không phải lo lắng, chuyện này cứ giao cho diệt nhi, kẻ gian nhất định chạy trời không khỏi nắng. Kẻ nào trong phái Thiếu Lâm, lục thúc có nhận ra không?

Ân Lê Đình lắc đầu, mấy hôm nay chàng kiệt lực rảng sống, hơi sức không còn chút nào, lúc này trong lòng vừa hết lo, chịu không nổi lập tức ngất đi. Trương Vô Kỵ nghĩ đến thân thể mình, cha mẹ tự vẫn mà chết, cũng chỉ vì không nên không phải với Tam sư bá, bây giờ Lục sư thúc lại gặp nạn, nếu không ép được phái Thiếu Lâm giao ra kẻ gây nên tội lỗi, thì còn ra gì với hai vị Du Ân? Thì còn ra gì đối với song thân đã quá cố? Chàng thấy Ân Lê Đình tuy bất tỉnh nhưng tính mệnh không có gì đáng ngại, chỉ có điều tay chân gãy khó mà nối lại được, xem ra sẽ chẳng khác gì Du Đại Nham.

Chàng kinh lịch chưa nhiều, thấy việc không quyết định được, phải kiếm chỗ nào thanh tĩnh suy nghĩ cho chín, bèn chấp tay sau lưng, đi ra đằng xa, trèo lên trên một cái gò nhỏ ngồi xuống, trong đầu hai ý nghĩ không ngừng xung đột: “Nên hay không nên lên chùa Thiếu Lâm đi tìm kẻ tội khôi họa thủ kia, để báo thù cho cha mẹ, tam sư bá, lục sư thúc? Nếu phái Thiếu Lâm thừa nhận giao hung thủ ra thì mọi việc đều tốt đẹp, nếu không Minh giáo sẽ phải liên kết với phái Võ Đang, cùng đối phó với phái Thiếu Lâm? Minh đã cùng tất cả anh em cắt máu ăn thề, nhất quyết không đi sinh sự, tầm thù các môn phái bang hội khác, nhưng nay việc lại đến ngay với mình, chính mình lại vứt bỏ lời thề không lý gì nữa thì làm sao cho mọi người tuân phục được? Một khi đầu họa đã mở ra rồi, từ nay oán oán tương báo, e rằng không biết bao nhiêu đời máu chảy, bao nhiêu anh hùng hảo hán bỏ mạng vì chuyện này?”.

Lúc này trời đã tối hẳn, người của Minh giáo liền đốt lửa lên, làm lò nấu ăn. Trương Vô Kỵ vẫn ngồi trên ngọn đồi, nhìn trăng lên dần, vẫn không định được chủ ý, mãi đến nửa đêm, mới quyết định: “Phải lên núi Thiếu Lâm gặp chương môn Không Văn thần tăng, nói rõ đầu đuôi, yêu cầu ông ta đưa ra một biện pháp”. Nghĩ thế xong lại tưởng: “Nếu như mình nói xong rồi không đến đâu, phải động thủ thì làm sao đây?”.

Chàng thở dài một tiếng, đứng lên, nghĩ thầm: “Ta tuổi còn trẻ, mới giữ nhiệm vụ lớn, gặp ngay một chuyện thật khó nghĩ, chỉ một lòng muốn bãi chiến, không tranh giành, thế nhưng những món nợ máu này lại ép mình phải tiến tới. Ta đảm đương trọng nhiệm giáo chủ Minh giáo, từ chối cũng không xong, bỏ đi cũng không được, từ nay còn bao nhiêu là lo buồn, khôn khổ thực không kể đâu cho xiết. Giá như không làm giáo chủ có phải sướng biết bao?”.

Chàng trở về bên đồng lửa, mọi người tuy bụng đói, nhưng chưa ai dám cầm đũa ăn trước, vội vàng cung kính đứng lên. Trương Vô Kỵ thấy vậy áy náy, vội nói:

- Các vị từ rày về sau cứ dùng bữa tự nhiên, không phải đợi tôi làm gì.

Chàng đến thăm Ân Lê Đình, thấy Dương Bất Hối đang dùng nước nóng lau những vết thương, đang cho chàng ăn cháo. Ân Lê Đình thần trí mơ hồ, đột nhiên mắt mở to, trừng trừng nhìn Dương Bất Hối, kêu lên:

- Hiểu Phù muội tử, anh nhớ em biết là chừng nào, em có biết không?

Dương Bất Hối mặt đỏ bừng, thần sắc thật là bẽn lẽn, tay phải cầm muỗng nói nhỏ:

- Lục hiệp uống thêm vài thìa nữa.

Ân Lê Đình nói:

- Em hứa đừng bao giờ xa anh nữa nhé.

Dương Bất Hối nói:

- Được rồi, được rồi. Lục hiệp ăn thêm vài thìa rồi sẽ nói sau.

Ân Lê Đình dường như trong lòng hết sức vui sướng, vội há mồm ăn ngay. Hôm sau Trương Vô Kỵ truyền lệnh xuống, mọi người tạm thời đừng phân tán vội, tất cả cùng đi lên chùa Thiếu Lâm trên núi Tung Sơn, hỏi cho ra nguyên ủy việc Ân Lê Đình bị thương rồi sẽ tính sau. Cả bọn Vi Nhất Tiểu, Chu Điền thấy Ân Lê Đình bị thương nặng như thế, trong bụng ai cũng bất bình, nghe giáo chủ bảo đi lên Thiếu Lâm vấn tội, đều lớn tiếng hoan hô. Dương Tiêu vì việc Kỷ Hiểu Phù, đối với Ân Lê Đình hết sức thương cảm, tuy không nói ra nhưng trong bụng đã có chủ ý, quyết tâm hết sức vì chàng mà báo thù, lại bảo con gái cố gắng chăm lo săn sóc, bù lại phần nào lỗi lầm khi xưa.

Từ đó trên đường không gặp chuyện gì khác lạ. Ân Lê Đình lúc mê lúc tỉnh, Trương Vô Kỵ hỏi chàng bị thương thế nào, Ân Lê Đình ngơ ngẩn không kể rõ được, chỉ nói:

- Năm hòa thượng phái Thiếu Lâm vây đánh một mình ta. Đúng là võ công phái Thiếu Lâm không thể nào làm được.

Chẳng bao lâu cả đoàn tiến vào Ngọc Môn Quan, liền bán hết lạc đà chuyển sang cưỡi ngựa, lại sợ người ngoài dòm ngó nên mua quần áo cải trang làm

khách thương. Có người thì đánh xe lừa, giả vờ như chở theo hàng hóa, thuốc men.

Hôm đó sáng sớm mọi người đã ra đi, theo đường lớn Cam Lương mà đi, ánh mặt trời chói lọi, trời đã bắt đầu nóng. Đi được chừng hai giờ, thấy trước mặt một hàng dương liễu khoảng hai chục cây, ai nấy đều mừng rỡ, vội vàng thúc ngựa đi tới dưới bóng cây nghỉ ngơi.

Đến gần hơn, đã thấy dưới tàn cây có chín người ngồi đó, tám người đàn ông mặc quần áo kiêu thợ săn, bên hông đeo dao, lưng đeo cung tên, còn thêm năm sáu con chim ưng dùng để đi săn, lông đen móng sắc, hình dáng trông rất hiên ngang. Một người nữa là thanh niên công tử, mặc áo dài lam, phe phẩy quạt lông không dấu vẻ ung dung sang trọng.

Trương Vô Kỵ nhảy xuống ngựa, liếc nhìn thanh niên công tử kia một cái, thấy chàng ta tướng mạo cực kỳ đẹp đẽ, đôi mắt trắng đen rõ ràng, lấp lánh hữu thần, cái quạt trong tay cán làm bằng bạch ngọc, bàn tay cầm quạt cũng trắng không khác gì cán quạt. Bỗng mọi người không hẹn mà cùng nhìn xuống ngang hông công tử đó, thấy thắt lưng có khóa bằng vàng, đeo một thanh trường kiếm, trên cán kiếm có khắc hai chữ Ý Thiên theo kiểu triện. Nhìn kiếm đó, hình dáng dài ngắn, chính là thanh kiếm Ý Thiên mà Diệt Tuyệt sư thái đã dùng để đồ sát giáo chủ Minh giáo và Chu Chỉ Nhược đã dùng để đâm Trương Vô Kỵ một nhát suýt chết. Người trong Minh giáo ai nấy ngạc nhiên, Chu Điền nhin không nổi toan lên tiếng hỏi. Ngay lúc đó, thấy trên đường cái từ phía đông có tiếng vó ngựa lộp cộp, một đoàn người cưỡi ngựa chạy ào tới.

Đoàn người đó là một đội quân Nguyên, khoảng chừng năm sáu chục người, lại có thêm khoảng trên trăm phụ nữ, bị quân Mông Cổ dùng thừng trói lồi theo. Những người đàn bà đó phần lớn chân yếu tay mềm, làm sao chạy kịp với ngựa, có người ngã lãn, liền bị kéo lê trên đất. Họ đều là người Hán, hiển nhiên là dân chúng bị đoàn quân Nguyên này bắt cóc, hơn nữa y phục rách bươm, có người lộ cả thân trên, khóc khóc mếu mếu, cực kỳ thảm thiết. Quân Nguyên có đứa tay cầm bình rượu, uống đã nửa tỉnh nửa say, có kẻ vung roi đánh túi bụi vào đám phụ nữ. Những tên quân Mông Cổ này lớn lên trên lưng ngựa, thuật đánh roi cực kỳ xảo diệu, roi vung ra lúc rút về đều cuốn một mảng quần áo của những người đàn bà. Những kẻ khác liền lớn tiếng reo hò, cười nói xí xỏ.

Người Mông Cổ xâm nhập Trung Quốc đã gần một trăm năm, trước nay vẫn coi người Hán chẳng bằng súc vật, nhưng ngay giữa ban ngày ban mặt làm trò dâm ô hối nhục thế này thì là điều ít thấy. Người trong Minh giáo ai nấy mắt như đỏ lửa, chỉ chờ Trương Vô Kỵ ra lệnh một tiếng, là lập tức xông ra giết bọn quân binh cứu người.

Thanh niên công tử kia bỗng nói:

- Ngô Lục Phá, người ra bảo bọn chúng thả những người đàn bà ra, quấy rối như thế, còn ra cái giống gì nữa.

Thanh âm trong trẻo, vừa yếu điệu vừa nũng nịu, tưởng như giọng con gái. Một đại hán đáp lời: “Vâng”, cỡi giầy buộc một con ngựa vàng dưới gốc cây, nhảy lên lưng ra roi chạy lên, lớn tiếng quát:

- Này, ban ngày mà làm loạn như thế, các người không có quan trường ước thúc hay sao? Mau thả đàn bà con gái ra ngay lập tức.

Một tên quan quân trong đám Nguyên binh giục ngựa chạy ra, mắt lơ đờ say, tay vẫn còn cắp một thiếu nữ, cười ha hả nói:

- Thằng chó chết kia không muốn sống hả, sao dám xen vào chuyện của các ông?

Đại hán nọ cười nhạt nói:

- Thiên hạ loạn lạc khắp nơi, cũng vì chúng mày không biết thương xót trăm họ mà ra cả, để ta dạy các người một trận cho biết phép tắc.

Tên quân nọ đánh giá đám người dưới bóng cây, trong lòng hơi lầy lăm lăm, nghĩ thầm dân chúng mỗi khi thấy quan binh, chạy cho nhanh còn không kịp, còn bọn này không biết uống mật báo, ăn gan hổ hay sao mà lại dám can thiệp vào việc của quan quân? Y liếc qua thấy trên khăn đầu của công tử nọ có đính hai hạt châu to bằng quả long nhãn, lấp lánh phát quang, liền nổi lòng tham, cười lớn:

- Này chú thỏ con kia, đi theo ông, ta cho mày hưởng phúc.

Nói xong hai đùi thúc một cái, giục ngựa xông đến chàng thanh niên công tử. Chàng kia vốn dĩ mặt mày hòa hoãn, thấy bọn Nguyên binh bạo hành không nổi giận, bấy giờ nghe tên quân này vô lễ như thế, đôi lông mày hơi nhướng lên nói:

- Không để tên nào sống sót.

Tiếng “sót” vừa ra khỏi miệng, nghe vụt một tiếng, một mũi tên đã xuyên thủng ngực tên quân kia, chính là do một người thợ săn đứng bên cạnh chàng thanh niên bắn ra. Người đó phát tiễn thủ pháp thật nhanh nhẹn, kinh lực lại mạnh, dường như là một cao thủ bậc nhất võ lâm, thợ săn tầm thường làm sao có tài như thế?

Chỉ nghe tách tách tách liên tiếp, cả tám người cùng bắn, quả thực có tài bách bộ xuyên dương, không mũi tên nào hụt, một mũi tên bắn chết một tên Nguyên binh. Bọn quân Nguyên thấy tình thế đột biến, giật mình kinh hoàng, nhưng vốn cung tên thuần thực nên lớn tiếng kêu la lập tức bắn trả. Bấy người thợ săn cũng đều nhảy lên lưng ngựa xông ra, cứ một mũi tên là một đứa, chỉ trong khoảnh khắc đã bắn chết trên ba chục tên. Những đứa còn lại thấy tình hình không ổn, luôn mồm kêu la, vội bỏ đám phụ nữ giục ngựa chạy ngay. Thế nhưng ngựa của tám người thợ săn đều là tuấn mã, chạy nhanh như gió đuổi theo, cứ tám mũi tên buông ra là có tám tên ngã xuống, đuổi chưa đầy một dặm, tất cả quân Mông Cổ không còn ai sống sót.

Thanh niên công tử kia cũng nhảy lên ngựa, giục ngựa chạy đi, không quay đầu nhìn lại lấy một lần. Y ra lệnh cho bộ thuộc trong nháy mắt giết hơn năm chục tên quân Mông Cổ, tưởng như ăn cơm uống nước thường ngày, không coi vào đâu cả. Chu Điền kêu lên:

- Này, này, hượm đã, cho tôi hỏi một câu.

Công tử kia không thèm để ý đến, do tám người thợ săn hộ vệ theo sau, chạy về hướng xa xa.

Trương Vô Kỵ, Vi Nhất Tiểu nếu như thi triển kinh công đuổi theo, cũng có thể kịp ngựa đang chạy, hỏi chàng công tử này cho minh bạch, thế nhưng thấy tám người thợ săn kia thần tiễn sát địch như thế, vẻ đầy hiệp nghĩa, trong bụng ai cũng ngậm kính phục, không tiện mạo phạm đến họ. Mọi người bàn tán xôn xao nhưng không ai đoán ra được lai lịch của chín người này. Dương Tiêu nói:

- Thanh niên công tử kia rõ ràng là gái giả trai, còn những cao thủ ăn mặc như thợ săn kia đối với chàng ta cực kỳ cung kính. Tiễn pháp của tám người đó thật là thần diệu, không giống nhân vật của môn phái nào ở Trung Nguyên.

Lúc đó Dương Bất Hối và những giáo chúng trong Hậu Thổ Kỳ đã chạy ra an ủi những người đàn bà bị bắt cóc, hỏi thăm tình hình mới biết đều là người ở các thôn trấn chung quanh, bèn lục các xác quân Nguyên lấy kim ngân tài bảo chia cho họ bảo họ tìm đường nhỏ tự kiếm đường về nhà.

Mấy ngày liền, quân hào vẫn tiếp tục bàn về chín người dùng cung tên giết quân Nguyên kia, trong bụng ai ai cũng có chiều ái mộ, ân hận không có dịp làm quen. Chu Điền nói với Dương Tiêu:

- Dương huynh, lệnh ái vốn dĩ là một mỹ nữ, thế nhưng so với tiểu thư mặc giả trai kia, cứ bề ngoài mà nói, xem ra còn kém một chút.

Dương Tiêu nói:

- Đúng vậy, đúng vậy. Bọn họ nếu như gia nhập bản giáo, cứ tám người thợ săn kia phải xếp hạng trên cả Ngũ Tản Nhân.

Chu Điền giận dữ nói:

- Nói thôi bỏ mẹ, bọn ta cưỡi ngựa có kém gì ai đâu? Người thử bảo bọn họ thi tài với Chu Điền xem nào.

Dương Tiêu trầm ngâm rồi nói:

- Cứ so với Chu huynh thì quả có kém thực, nhưng nếu chỉ tính võ công thôi, xem ra họ có vẻ hơn Lãnh Khiêm huynh một chút.

Trong năm người Ngũ Tản Nhân của Minh giáo thì Lãnh Khiêm võ công đứng đầu, chuyện đó ai ai cũng biết. Dương Tiêu và Chu Điền trước nay vẫn không hợp tính, tuy không còn công khai kèn cựa với nhau nhưng Chu Điền hề có cơ hội là cãi với Dương Tiêu vài câu ngay, bây giờ nghe y nói võ công tám

người thợ săn kia cao hơn Lãnh Khiêm, rõ ràng là trên tất cả Ngũ Tản Nhân, trong bụng tức lắm, đang tính châm chọc mấy câu trả miếng, Bành Oánh Ngọc cười nói:

- - Chu huynh lại bị Dương tả sứ cho vào tròng rồi, y định chọc cho Chu huynh tức đấy mà.

Chu Điền cười sảng sặc nói:

- Vậy ta không thèm tức xem làm gì được nào?

Thế nhưng chẳng mấy chốc, Chu Điền lại chỉ trích Dương Tiêu cười ngựa không được tinh thông, quần hào chỉ mặc kệ không ai trả lời.

Ân Lê Đình được Trương Vô Kỵ ngày ngày chữa trị, thần trí đã tỉnh táo nhiều, kể lại hôm đó từ Quang Minh Đỉnh chạy xuống, tâm thần kích động, nên lạc lối, càng chạy càng xa, lang thang trong sa mạc mênh mông tám chín ngày. Đến khi kiếm được đường cũ quay về thì không còn liên lạc được với huynh đệ đồng môn phái Võ Đang nữa.

Hôm đó chàng bất ngờ gặp phải năm nhà sư Thiếu Lâm, những hòa thượng đó không nói một lời, lập tức tiến lên gây sự. Năm nhà sư đó võ công rất cao, tuy Ân Lê Đình đánh bại hai người nhưng quả bất địch chúng, cuối cùng bị đánh trọng thương. Chàng thấy võ công họ đều thuộc phái Thiếu Lâm không còn nghi ngờ gì nữa, nhưng chưa từng lên Quang Minh Đỉnh nên không gặp mặt bao giờ, xem ra có thể là người đi sau tiếp viện, nhưng vì có gì lại hạ độc thủ thì không nghĩ ra. Chàng cũng đã thông báo tên tuổi, như thế không thể nói là làm người được.

Trên đường đi, Dương Bất Hối săn sóc Ân Lê Đình cực kỳ chu đáo, nàng biết cha mẹ mình đã không phải với chàng thật nhiều, lại thấy bị nạn thê thảm như thế, không khỏi chạnh lòng thương hại.

Đế sấm tối hôm đó, quần hào qua khỏi Vĩnh Đăng, cố giục ngựa chạy nhanh hơn mong đến được Giang Thành Tử nghỉ ngơi. Đang đi bỗng nghe tiếng vó ngựa lộp cộp, trên đường cái có hai kỵ sĩ song song chạy đến, cách chừng mười trượng liền nhảy xuống ngựa, đứng tránh qua một bên đường, cử chỉ thật là cung kính. Hai người đó mặc theo lối đi săn, chính là người trong bát hùng bắn tên giết quân Nguyên hôm trước. Quần hào vui mừng, vội vàng nhảy xuống ngựa đến chào hỏi.

Hai người đó đi đến trước mặt Trương Vô Kỵ, khom lưng hành lễ. Một người cao giọng nói:

- Tệ thượng[3] ngưỡng mộ hành vi nhân hiệp cao nghĩa của Trương giáo chủ Minh giáo, cùng cung cách anh hùng của quý liệt vị, nên sai tiểu nhân mời các vị dừng ngựa nơi tệ trang để tỏ lòng hâm mộ.

Trương Vô Kỵ hoàn lễ hỏi lại:

- Không dám, không dám. Không hiểu quý thượng tên họ xưng hô thế nào?

Người kia đáp:

- Tệ thượng họ Triệu, khuê danh không dám gọi tới.

Mọi người thấy y nhận ngay thanh niên công tử kia là con gái giả trang, quả thực có thành ý, trong bụng mừng thầm. Trương Vô Kỵ nói:

- Từ khi được chứng kiến thân kỹ bản tên của quý vị, chúng tôi ai ai cũng khen ngợi hết lời, quý vị không hiềm hạ mình kết giao thì thật vinh dự xiết bao, chỉ e như thế không tiện.

Người kia đáp:

- Các vị là anh hùng đời nay, tệ thượng đã ngưỡng mộ từ lâu, hôm nay có dịp đi qua đất nhà, nếu chẳng được dâng lên ba chén rượu nhạt thì e không hết được lễ nghi của địa chủ.

Trương Vô Kỵ đang muốn được quen biết thêm với những nhân vật anh hùng này, lại muốn hỏi xem thanh kiếm Ý Thiên vì đâu qua tay đổi chủ như thế nên nói:

- Nếu đã như thế, từ chối quả là không cung kính, vậy xin được đến viếng quý trang.

Hai người kia mừng lắm, lên ngựa đi trước dẫn đường. Qua khoảng chưa tới một dặm, trước mặt lại có hai người cưỡi ngựa chạy đến, ở xa xa xuống ngựa đứng đợi, cũng là người trong thân tiễn bát hùng. Đi thêm một dặm nữa, bốn người còn lại trong bát hùng lại phi ngựa đến đón tiếp. Quần hào Minh giáo thấy bên kia lễ số chu đáo như thế, ai nấy cực kỳ cảm động.

Cả bọn đi theo một con đường lát đá xanh dẫn đến một đại trang viện, có sông nhỏ uốn khúc vây quanh, bờ sông trồng đầy dương liễu xanh rờn, suốt một dải Cam Lương bây giờ bỗng thấy phong cảnh chẳng khác gì ở Giang Nam, quần hào ai cũng thấy tinh thần sáng khoái hẳn lên. Trước mặt trang môn mở lớn, cầu treo đã hạ xuống từ bao giờ, vị cô nương họ Triệu kia vẫn mặc nam trang, đứng ngay tại cửa nghênh tiếp.

Triệu tiểu thư tiến lên hành lễ, đồng dạc nói:

- Quý vị hào hiệp của Minh giáo hôm nay giá lâm Lục Liễu Sơn Trang, quả thực là rạng rỡ cho nhà tranh vách đất của chúng tôi. Xin mời Trương giáo chủ, mời Dương tả sứ, mời Ân lão tiên bối, mời Vi Bức Vương...

Nàng biết hết từng người trong quần hào Minh giáo, không cần phải giới thiệu, thuận miệng nói ra danh hiệu, kể cao người thấp không sai một ai. Cả bọn kinh ngạc, Chu Điền nhin không nổi liền hỏi:

- Đại tiểu thư, sao cô biết hết tên tuổi chúng tôi? Chẳng lẽ cô có bản lãnh tiên tri hay sao?

Triệu tiểu thư mỉm cười nói:

- Quân hiệp Minh giáo danh mãn giang hồ, ai chẳng hay biết? Trận đánh trên Quang Minh Đỉnh mới rồi, Trương giáo chủ dùng tuyệt thế thần công uy nhiếp lục đại môn phái, việc đó đã vang động cả võ lâm. Các vị đến Trung Nguyên, trên đường biết bao bằng hữu võ lâm mong được tiếp đãi, có phải chỉ mình tiểu nữ đâu?

Mọi người nghe thấy quả không sai, trong bụng mừng thầm nhưng miệng ai cũng khiêm tốn, hỏi ngay đến sư thừa tên tuổi thân tiền bát hùng. Một người thân thể cao to đáp:

- Tại hạ là Triệu Nhất Thương, đây là Tiền Nhị Bại, đây là Tôn Tam Hủy, đây là Lý Tứ Tồi.

Y chỉ tiếp qua mấy người kia nói:

- Đây là Chu Ngũ Thâu, đây là Ngô Lục Phá, đây là Trịnh Thất Diệt, còn đây là Vương Bát Suy.

Quần hào Minh giáo nghe xong, ai cũng ngẩn người, nghĩ thầm tám người này họ sắp xếp theo Bách Gia Tính[4] là Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương, đã là hết sức lạ lùng rồi nhưng tên lại toàn những chữ không gì tốt lành như Vương Bát Suy chẳng hạn, thật ngoài dự liệu. Thế nhưng người trên giang hồ vì lánh nạn, tránh thù, tùy nghi lấy tên giả là chuyện rất thường, thành ra không dám hỏi thêm.

Triệu tiểu thư tự mình dẫn đường, nhường cho mọi người tiến vào đại sảnh trước. Quần hào thấy đại sảnh trên cao có treo một tấm biển viết bốn chữ đại tự Lục Liễu Sơn Trang. Ngay tại chính giữa treo một bức tranh Bát Tuần Đồ[5] do Triệu Mạnh Phủ[6] vẽ, tám con ngựa mỗi con một kiểu không con nào giống con nào, con nào cũng ra vẻ thần mã. Bên phía trái treo một bức bút thiếp, vẫn viết:

Bạch hồng tòa thượng phi,
Thanh xà hạ trung hồng.
Sát sát sương tại phong,
Đoàn đoàn nguyệt lâm nữ.
Kiếm quyết thiên ngoại vân,
Kiếm xung nhật trung đầu.
Kiếm phá yêu nhân phục,
Kiếm phát nịnh thần thủ.
Tiềm tương tịch lệ mị,
Hốt dẫn kinh thiếp phụ.

Lưu trăm hoằng hạ giao,
 Mạc thí nhai trung cầu.
 Mông trắng bay vụt lên,
 Rắn xanh kêu lờng lộn.
 Sương đọng trên đing núi,
 Mây quẩn quanh vàng trắng.
 Kiếm quyết tủa tận mây,
 Kiếm khí xung tinh đầu.
 Kiếm phá phục yêu ma,
 Kiếm cắt đầu gian nịnh.
 Nằm yên ma quỷ kinh,
 Vung lên thiếp rùng mình.
 Xuống vực chém giao long,
 Ai giết chó chạy rông.

Dưới bài thơ đề một hàng chữ nhỏ: “Dạ thí Ý Thiên bảo kiếm, tuân thần vật dã, tạp lục Thuyết Kiếm thi dĩ tán chi. Biện Lương Triệu Mẫn” (Ban đêm lấy bảo kiếm Ý Thiên ra thử, thấy quả là thần vật nên tạm chép Thuyết Kiếm ra để ca ngợi. Triệu Mẫn ở Biện Lương đề thơ)

Trương Vô Kỵ thư pháp tuy không giỏi nhưng đã theo Chu Cửu Chân học tập phép viết chữ, người khác viết xấu đẹp chàng cũng tạm nhận ra, thấy bức thiếp đó nét bút tung hoành, nhưng vẫn có nét ủy mị, rõ ràng là chữ con gái, biết là vị Triệu tiểu thư này viết. Chàng ngoài y thư ra chẳng đọc sách bao nhiêu, nhưng ý thơ không mấy khúc mắc, đọc là hiểu ngay, nghĩ thầm: “Thì ra nàng vốn là người Biện Lương[7], tên chỉ có một chữ Mẫn, liền nói:

- Triệu cô nương văn võ toàn tài, thật là bội phục. Thì ra cô nương vốn là thế gia ở cự kinh đô.

Triệu tiểu thư Triệu Mẫn mỉm cười nói:

- Tôn đại nhân của Trương giáo chủ có ngoại hiệu Ngân Câu Thiết Hoạch, hẳn là danh gia thư pháp. Trương giáo chủ gia học uyên nguyên, tiểu nữ mong được giáo chủ ban cho một bức thiếp.

Trương Vô Kỵ nghe câu đó, mặt đỏ bừng. Cha chàng mất khi mới lên mười, chưa từng được theo cha tập viết chữ, về sau học thuốc học võ, chữ nghĩa quả thật ít ỏi, liền nói:

- Cô nương bảo tôi viết chữ, có khác gì giết tôi. Tại hạ bất hạnh, tiên phụ qui tiên từ khi còn nhỏ, chưa được kế thừa sở học của cha, thật là xấu hổ.

Còn đang nói chuyện, trang đình đã đem trà lên, thấy trong những chén sứ vũ quá thiên thanh (màu xanh như trời sau cơn mưa), nổi mấy lá trà Long Tỉnh xanh rờn, mùi thơm ngào ngạt. Quần hào ai nấy đều lạ lùng, nơi này cách đất Giang Nam cả mấy nghìn dặm, làm sao có được trà Long Tỉnh còn tươi như thế này? Cô nương này cái gì cũng đều cực kỳ lạ lùng. Triệu Mẫn cầm chén lên uống trước một ngụm, dường như muốn cho mọi người biết trà không có gì độc, đợi mọi người uống xong mới nói:

- Các vị đường xa chiếu cố đến, tề trang thật là giản mạn, xin thứ tội cho. Các vị đi đường chắc cũng đã mệt, xin qua bên này ăn chút cơm dùng chút rượu.

Nói xong, nàng đứng dậy, đưa quần hào qua một hành lang đến một vườn hoa lớn. Trong vườn có giả sơn đá xù xì, suối hồ nước trong vắt, hoa tuy không nhiều nhưng thật là thanh nhã. Trương Vô Kỵ chưa lãnh hội được vẻ đẹp của thú chơi vườn cảnh nhưng Dương Tiêu đã ngâm gật gù, biết rằng chủ nhân của vườn hoa này là kẻ lòng mang chí lớn không phải người thô tục tầm thường.

Trong thủy các đã bày hai mâm tiệc, Triệu Mẫn liền mời mọi người vào bàn, còn bọn thần tiễn bát hùng Triệu Nhất Thương, Tiền Nhị Bại thì ở sảnh đường bên cạnh bồi tiếp các giáo chúng Minh giáo khác. Ân Lê Đình không sao dậy được, nên Dương Bất Hối phải ở trong phòng đút cơm cho ăn.

Triệu Mẫn rót đầy một chén rượu lớn, một hơi cạn sạch, nói:

- Đây là Nữ Trinh Thiệu Hưng trần tửu, đã được một trăm mười tám năm, các vị thử nếm xem tửu vị thế nào?

Dương Tiêu, Vi Nhất Tiểu, Ân Thiên Chính tuy đã tin rằng Triệu tiểu thư là người hiệp nghĩa, nhưng vẫn mười phần cẩn thận, xem kỹ hồ rượu, chén rượu không có gì khác lạ, Triệu tiểu thư lại uống một chén trước rồi, mới hết nghi kỵ ăn uống tự nhiên. Giáo qui Minh giáo trước nay vẫn là “ăn chay thờ ma” cấm uống rượu, kỵ ăn mặn nhưng từ khi tổng đàn dọn vào trong dãy Côn Lôn mới bỏ đi các lễ luật cấm kỵ này. Tây Vực khó kiếm rau dưa, chỉ toàn là thịt, hơn nữa khí hậu lạnh buốt, nếu như không ăn mỡ bò mỡ cừu, chỉ thuần nội lực thì không đề kháng nổi.

Trong hồ bao quanh nơi thủy các có trồng bảy tám cây hoa trông giống như thủy tiên nhưng lớn hơn, hoa màu trắng hương thơm thoang thoảng. Quần hào được ngửi hoa thơm, uống rượu ngon, gió hiu hiu mát rượi thật không còn gì thoải mái bằng.

Triệu tiểu thư ăn nói rất tự nhiên, bàn luận về các nhân vật võ lâm Trung Nguyên thật sành sỏi, nhiều điều đến cha con Ân Thiên Chính cũng không biết. Đối với võ công các phái Thiếu Lâm, Nga Mi, Côn Lôn nàng không khen ngợi lắm nhưng khi nhắc tới Trương Tam Phong và Võ Đương thất hiệp thì hết lời tán tụng, cũng ca ngợi võ công môn phái các thủ lãnh Minh giáo, thoát nghe

tưởng như không có gì đặc sắc nhưng mỗi câu khen ngợi đều đúng vào chỗ trọng yếu. Quần hào vừa hoan hỉ, vừa bội phục, thế nhưng khi hỏi đến võ công môn phái của chính nàng, Triệu Mẫn chỉ mỉm cười không đáp, lảng qua chuyện khác.

Rượu được mấy tuần, rót đến đâu nàng cạn ly đến đó, thật là hào sảng. Mỗi món ăn đưa lên, nàng cũng đưa đũa gắp một miếng ăn trước, đôi má hồng lên, dường như đã hơi say, trông càng thêm diễm lệ. Người đẹp xưa nay, nếu không dịu dàng e ấp thì cũng kiêu diễm tươi tắn, nhưng cô gái họ Triệu này không những mười phần xinh đẹp, lại thêm ba phần anh khí, ba phần hào hùng, mà vẫn ung dung cao quý, toát ra một vẻ đoan nghiêm khiến người ta phải nổi lòng kính trọng, không dám coi thường.

Trương Vô Kỵ nói:

- Triệu cô nương, được cô nương hậu đãi như thế này, tặc giáo từ trên xuống dưới ai nấy đều cảm kích. Tại hạ có một câu muốn hỏi, có điều ngại nên không dám mở miệng mà thôi.

Triệu Mẫn đáp:

- Trương giáo chủ sao phải dè dặt thế? Chúng ta hành tẩu giang hồ, bốn bề đều là anh em, các vị nếu không hiềm thì cho tiểu muội được kết bạn. Có chuyện gì sai bảo hỏi han, ắt sẽ hết sức trình bày.

Trương Vô Kỵ nói:

- Nếu đã như thế, tại hạ mong được thỉnh vấn, thanh bảo kiếm Ý Thiên của cô nương vì sao mà có được?

Triệu Mẫn mỉm cười, cởi thanh kiếm Ý Thiên ở hông ra, đặt lên trên bàn, nói:

- Tiểu muội từ khi gặp các vị đến giờ, ai nấy chăm chăm mắt không rời thanh kiếm này, không hiểu vì duyên cớ gì, mong cho biết được chăng?

Trương Vô Kỵ nói:

- Quả không dám giấu, thanh kiếm này nguyên là sở hữu của Diệt Tuyệt sư thái chưởng môn phái Nga Mi, anh em trong tặc giáo táng thân dưới thanh kiếm này không phải ít. Chính tại hạ đây cũng đã từng bị kiếm này đâm vào ngực, suýt nữa bỏ mạng, vì thế mà ai nấy đều đề ý.

Triệu Mẫn nói:

- Trương giáo chủ thân công vô địch, từng nghe dùng Càn Khôn Đại Na Di đoạt thanh kiếm này trên tay Diệt Tuyệt sư thái, sao lại có thể bị thương vì nó được? Lại nghe nói kẻ dùng kiếm đâm Trương giáo chủ chỉ là một nữ đệ tử trẻ tuổi của phái Nga Mi, võ công cũng chỉ bình bình, tiểu muội quả không sao hiểu được.

Nàng nói câu đó không chớp mắt, chăm chăm nhìn Trương Vô Kỵ, trên môi dường như điểm một nụ cười. Trương Vô Kỵ mặt đỏ lên, nghĩ thầm: “Sao cô ta biết rõ như thế nhỉ?” liền đáp:

- Đồi phương đâm đột ngột quá, tại hạ chưa kịp để ý cho nên sẩy tay.

Triệu Mẫn mỉm cười:

- Chắc Chu Chỉ Nhược Chu tỉ tỉ xinh đẹp lắm, phải không nhỉ?

Trương Vô Kỵ mặt đỏ như gấc, ngượng nghịu nói:

- Cô nương lại nói đùa rồi.

Chàng cầm chén lên định uống một ngụm để chữa thẹn, nào hay tay trái hơi run, làm sánh mấy giọt rượu ra ngoài, văng cả lên tà áo. Triệu Mẫn cười nụ nói:

- Tiểu muội tử lực không bao nhiêu, ăn nói đã không biết nặng nhẹ nữa rồi, sợ uống thêm đâm ra thất thố. Để xin phép vào trong thay quần áo, sẽ trở ra ngay, xin các vị cứ tự nhiên, đừng khách sáo gì cả.

Nói xong đứng dậy, làm như kiểu cách nam nhi, cung kính vái một vái rồi đi ra khỏi thủy các, lần theo những luống hoa cành liễu vào bên trong. Thanh Ỡ Thiên kiếm kia vẫn để trên bàn, không đem theo.

Các gia đình phục thị tiếp tục đem các món ăn lên. Quần hào không dám ăn tiếp nữa, đợi một lúc lâu, không thấy Triệu Mẫn quay trở lại. Chu Điền nói:

- Nàng ta để bảo kiếm lại đây, quả là tin bọn mình quá.

Nói xong cầm thanh kiếm lên để trong tay, đột nhiên “Ồi” một tiếng, nói:

- Sao nhẹ thế này?

Ỡ cầm cán kiếm rút ra, kiếm vừa khỏi vỏ, quần hào đều đứng bật cả lên, ai nấy cực kỳ kinh ngạc. Kiếm này đâu phải Ỡ Thiên bảo kiếm, chém vàng chặt sắt sắc bén phi thường đâu? Chẳng qua chỉ là một thanh kiếm gỗ màu vàng. Mọi người lập tức ngừng thấy một mùi hương thơm nhè nhẹ, chính là bằng gỗ đàn hương.

Chu Điền nhất thời không hiểu tại sao, dứt kiếm trở lại vỏ, lấp bắp:

- Dương... Dương tả sứ, cái này... cái này là cái trò gì đây?

Ỡ tuy ngày ngày cãi cọ với Dương Tiêu, nhưng trong bụng thực sự bội phục Dương Tiêu kiến thức siêu việt, bây giờ gặp chuyện nghi nan, tự nhiên mở mồm hỏi ngay như thế. Dương Tiêu mặt mày trịnh trọng, hạ giọng nói:

- Giáo chủ, Triệu tiểu thư này mười phần đến chín không có ý tốt đâu. Bây giờ bọn mình ở trong cảnh nguy khốn, nên đi ngay là hơn.

Chu Điền nói:

- Việc gì mà sợ? Nếu nàng ta có giở trò gì, với bấy nhiêu người chúng ta, chẳng lẽ không đánh cho một trận tan tành hay sao?

Dương Tiêu nói:

- Từ khi vào trong Lục Liễu Sơn Trang này, cái gì cũng thấy thần bí, chính chẳng ra chính, tà chẳng ra tà, không biết đường đâu mà mò. Bọn mình việc gì phải ở nơi đây, để cho mọi việc người ta khắc chế?

Trương Vô Kỵ gật đầu:

- Dương tả sứ nói phải lắm. Bọn mình ăn uống xong rồi, cáo từ là vừa.

Nói xong lập tức đứng lên. Thiết Quan đạo nhân hỏi:

- Thế thanh Ỡ Thiên kiếm thực nay ở đâu, giáo chủ không muốn dò hỏi hay sao?

Bành Oánh Ngọc nói:

- Theo thuộc hạ, Triệu tiểu thư này dàn nghi binh, đã toan tính chuyện gì rồi. Mình nếu không đi kiếm cô ta, cô ta sẽ đi kiếm mình.

Trương Vô Kỵ nói:

- Đúng thế, chúng mình bây giờ đang có việc phải làm, không nên thêm việc làm chi. Mai sau mình cứ chờ họ đến, bao giờ rõ ràng mọi việc hãy hay.

Mọi người ra khỏi thủy các, trở về đại sảnh, bảo gia đình thông báo tiểu thư, gửi lời cảm ơn bữa thịnh yến rồi lập tức cáo từ. Triệu Mẫn lật đật đi ra, nàng đã thay một bộ áo thêu màu vàng nhạt, hình dung thật là tiêu sái phiêu dật, mặt mày sáng rỡ nói:

- Vừa mới gặp nhau sao đã vội đi? Hay là chê tiểu nữ tiếp đãi đơn sơ quá chăng?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Đa tạ cô nương tiếp đãi hậu hĩ như thế, đâu thể gọi là “đơn sơ” được. Chúng tôi có những việc cần kíp, không dám ở nán lại lâu. Ngày sau có dịp gặp lại, sẽ xin học hỏi thêm.

Khóe miệng Triệu Mẫn tưởng như cười mà không phải cười, đưa mọi người ra khỏi sơn trang. Thân tiễn bát hùng cung kính đứng hai bên đường, khom lưng tiễn khách. Quân hào ôm quyền từ biệt, không nói một lời giục ngựa chạy ngay, chẳng mấy chốc thấy đã cách xa Lục Liễu Sơn Trang, bốn bề chung quanh là đồng trống, nhưng không thấy ai khác. Chu Điền lớn tiếng nói:

- Cái cô Triệu tiểu thư này chưa chắc đã sắp đặt chuyện gì không tốt đâu, chẳng qua tính đàn bà trẻ con hay dờn hót, nên đem một thanh kiếm gỗ để đùa giáo chủ, có gì mà lo? Dương tả sứ, kỳ này ngươi đi quá xa rồi.

Dương Tiêu trầm ngâm nói:

- Là cái trò gì, thực tình tôi không biết rõ, chỉ thấy có gì không ổn thôi.

Chu Điền cười nói:

- Dương tả sứ đại danh vang dậy của chúng ta sau trận chiến Quang Minh Đính đã biến thành kinh cung chi... ối chà...

Y nói tới đây bỗng lão đảo ngã xuống ngựa. Thuyết Bất Đắc ở gần y nhất, vội vàng nhảy ra, đỡ y lên, hỏi:

- Chu huynh, sao thế?

Chu Điền cười nói:

- Chẳng... chẳng sao cả. Có lẽ uống quá chén, đầu hơi váng vất thôi.

Y nói tới “váng vất”, quần hào ai nấy đều thất sắc. Thì ra từ khi rời Lục Liễu Sơn Trang, trên đường chạy, ai ai cũng thấy hơi váng vất, nhưng cũng chỉ cho rằng vì uống mấy chén rượu, không ai để ý, thế nhưng Chu Điền võ công cao cường, tửu lượng lại mạnh, uống có vài chén đâu đến nỗi phải ngã ngựa? Bên trong hẳn có gì bất thường.

Trương Vô Kỵ ngừng đầu lên, duyệt lại một lượt Độc Kinh của Vương Nạn Cô trong đầu, xem có loại độc dược nào không vị, không sắc, không mùi, làm cho người ta choáng váng. Khấp cuốn Độc Kinh xem ra không thấy chỗ nào phù hợp, mà chính mình cùng với quần hào uống chung ăn chung, sao không thấy gì khác lạ? Đột nhiên, trong óc như một ánh chớp lóe lên, giật mình nghĩ tới một chuyện, khiến chàng kinh hoảng kêu to:

- Tất cả các vị uống rượu ở trong thủy các xuống ngựa hết, ngồi xếp bằng trên đất, nhất định không được vận khí điều tức, cứ để tự nhiên.

Chàng lại hạ lệnh:

- Các đệ tử Ngũ Hành Kỳ và Thiên Ứng Kỳ chia ra bốn phòng bốn mặt, nghiêm mật bảo vệ các thủ lĩnh, bất luận ai đến gần đều giết hết không tha.

Mọi người nghe thấy giáo chủ hạ nghiêm lệnh, đáp ứng vang dậy, lập tức rút binh khí chia ra tứ phương. Trương Vô Kỵ lại nói:

- Phải đợi đến khi ta về, không được ly tán.

Quần hào không hiểu lý do tại sao, chỉ thấy hơi hơi váng vất, không thấy gì khác, sao giáo chủ lại có vẻ kinh hoảng như thế? Trương Vô Kỵ lại dặn thêm:

- Dù cho có nhức đầu khó chịu đến đâu, tuyệt đối không được điều vận nội tức, nếu không chất độc phát ra không sao chữa được.

Quần hào ai nấy hoảng sợ tự hỏi: “Mình trúng độc như thế nào?”.

Trương Vô Kỵ thân hình hơi lắc một cái, đã vọt ra ngoài hơn chục trượng. Chàng sợ cưỡi ngựa chậm quá, lập tức thi triển khinh công chạy về phía Lục Liễu Sơn Trang. Chàng gấp gấp dị thường biết rằng kỳ này bọn Dương Tiêu, Ân Thiên Chính đều trúng chất kịch độc, nếu phát tác thì tính mạng chỉ còn được một giờ ba khắc, không phải như trúng Huyền Âm Chỉ xong còn có thể diên trì ngày này sang ngày khác, nếu không cướp được giải dược, tất cả mọi người đều chết cả. Đoạn đường hơn hai mươi dặm kia chốc lát đã tới ngay, đến trước sơn trang, chàng lao một cái, thân hình như một mũi tên bắn tới. Những trang đình canh nơi cửa chỉ thấy hoa mắt, dường như có một cái bóng vọt qua nhưng không nhìn rõ là người nào đã vào trang môn.